

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 26- 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Sơn

Ông Nguyễn Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Trúc Lâm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo Hồ Văn X, sinh ngày 15/7/1991 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 3, xã Trà Đ, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Cadong; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn D (đã chết); Con bà Hồ Thị X (đã chết); Có vợ là Lê Thị S, sinh năm 1995 và có 01 con. Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Đinh Văn Thành, sinh ngày 04/10/1982 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 3, xã Trà Đ, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: không đi học; Dân tộc: Cadong; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Ch (đã chết) và bà Đinh Thị M (đã chết); Có vợ là Lê Thị Ph, sinh năm 1983 và có 02 con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo Hồ Văn X, Đinh Văn Th: Bà Nguyễn Linh D, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. (Có mặt)

- Nguyên đơn dân sự: Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Người đại diện theo ủy quyền có ông: Hồ Tất Th - Chức vụ: Phó

Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 năm 2021 bị cáo Hồ Văn X làm lại nhà ở đã bị hư hỏng nên bị cáo đã nảy sinh ý định khai thác cây gỗ trong rừng tự nhiên. Khoảng 17 giờ ngày 10 tháng 8 năm 2021 bị cáo đi đến nhà Đinh Văn Th để nhờ Th vào rừng tự nhiên của xê cho bị cáo 20 cây đôn tay để làm nhà. Bị cáo Th đồng ý và thống nhất với bị cáo X sẽ lấy tiền công là 80.000 đồng/1 cây đôn tay của được và hẹn 02 ngày sau sẽ lên rừng của xê gỗ. Ngày hôm sau, bị cáo Th đi mua một dây xích của mới và chuẩn bị xăng, nhớt để đi của gỗ cho bị cáo X. Đến khoảng 12 giờ ngày 12/8/2021 bị cáo X mang theo rựa, nước uống và đồ ăn qua nhà bị cáo Th để cùng nhau vào rừng khai thác gỗ. Bị cáo Th vác theo máy của xích, xăng, nhớt rồi cả hai cùng đi vào rừng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút, cùng ngày, cả hai đi đến vị trí cây gỗ Trám hồng tại khoảnh 2, tiểu khu 733 thuộc địa phận thôn 3, xã Trà Đ. Lúc này, bị cáo X dùng rựa phát dọn quanh gốc cây, còn bị cáo Th thì chuẩn bị máy của và trực tiếp của ngã cây gỗ. Tiếp đó, bị cáo Th của xê phần thân cây ra hai lóng gỗ lần lượt có chiều dài 5,30m và 5,00m rồi tiếp tục xê lóng gỗ 5,30m theo chiều dọc ra thành hai phần. Bị cáo Th tiếp tục của một phần của lóng này được một phách gỗ có kích thước 08cm x 30cm x 5,30m và một đôn tay có kích thước 8cm x 08cm x 5,30cm. Lúc này, do cây gỗ bị bông nên bị cáo Th không của xê nữa. Bị cáo X dẫn bị cáo Th đến vị trí cây Bời lời giấy cách vị trí cây gỗ Trám hồng khoảng 50m để tiếp tục khai thác. Tại đây, bị cáo X dùng rựa phát dọn xung quanh gốc còn bị cáo Th dùng máy của trực tiếp của hạ cây gỗ này. Sau khi của hạ, bị cáo Th của từ phần thân cây ra một lóng gỗ có chiều dài 5,1m và của xê theo chiều dọc của lóng gỗ này thành hai phần để tiếp tục của xê gỗ ra thành phẩm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì máy của bị hư hỏng nên cả hai không của nữa mà thu dọn đồ đạc để quay về. Hai bị cáo đi đến lán trại của người dân địa phương thì thấy đã khuya nên đã ngủ lại tại đây. Đến sáng ngày hôm sau ngày 13/8/2022 tổ công tác bảo vệ rừng thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My đi tuần tra, phát hiện bị cáo X và Th tại lán trại. Quá trình làm việc bị cáo X và Th đã thừa nhận hành vi khai thác gỗ nêu trên.

Ngày 01/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My phối hợp cùng các cơ quan có liên quan khám nghiệm hiện trường vụ việc trên. Qua công tác khám nghiệm hiện trường xác định: 01 cây Trám hồng (Nhóm VI), tọa độ (X: 538632, Y:1702538) có khối lượng thiệt hại sau khi đã trừ bông, hỏng là 3,871 m³ (*ba phẩy tám trăm bảy một mét khối*); Cây Bời lời giấy (Nhóm V) có tọa độ (X: 538696, Y: 1702501), sau khi trừ đi phần bông, hỏng thì khối lượng gỗ còn lại bị thiệt hại là 5,419 m³ (*Năm phẩy bốn trăm mười chín mét khối*). Tổng khối lượng thiệt hại của 02 cây gỗ là 9,290 m³.

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam quy hoạch về ba loại rừng giai đoạn 2011-2020, khu vực hai cây gỗ bị khai thác trái phép thuộc khoảnh 2 tiểu khu 733 thuộc thôn 3, xã Trà Đ, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam thuộc rừng tự nhiên có chức phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My là chủ rừng.

Ngày 13/12/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Trà My có kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS kết luận giá trị thiệt hại về lâm sản đối với cây Trám Hồng và cây gỗ Bời lời giấy có tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là 9,860 m³ có giá trị là 26.935.000 đồng. Sau khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My có công văn rút toàn bộ hồ sơ vụ án để xác định lại khối lượng gỗ bị thiệt hại làm cơ sở truy tố bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 17 tháng 5 năm 2022 Hạt kiểm lâm huyện Bắc Trà My ban hành công văn số 76/HKL-TTPC phúc đáp công văn số 06/VKSBTM ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My đã xác định lại số gỗ bị thiệt hại theo hướng có lợi cho bị cáo kèm theo phụ lục bảng tính khối lượng gỗ bị thiệt hại xác định tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại chính xác là 9,290m³. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa do số gỗ trên còn nguyên tại hiện trường, các bị cáo chưa mang số gỗ ra khỏi rừng nên BQL rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về giá trị gỗ bị thiệt hại này.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSBTM-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Hồ Văn X, Đinh Văn Th về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm d khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình sự: áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn X, Đinh Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn X từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: nguyên đơn dân sự Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với số gỗ còn lại tại hiện trường, cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đã trả lại cho chủ quản lý hợp pháp là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam nên không xem xét.

Đối với 01 con rựa và 01 máy cưa xích nhãn hiệu Stihl MS-381. Đây là công cụ thực hiện hành vi tội phạm nên đề nghị HĐXX tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Người bào chữa cho các bị cáo Hồ Văn X, Đinh Văn Th bà Nguyễn Linh D có ý kiến: Qua nghiên cứu hồ sơ và phần tranh tụng tại phiên tòa thì việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đối với các bị cáo là có cơ sở. Tuy nhiên, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo

tại địa phương. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời người bào chữa cho các bị cáo đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, các bị cáo có đơn xin được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự do các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Do cây gỗ Trám hồng và cây Bời lời giấy các bị cáo đã cưa hạ nhưng chưa lấy được, số gỗ hiện nay đã thu hồi giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My nên không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

Lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 10 tháng 8 năm 2021 bị cáo Hồ Văn X cần gỗ để làm nhà nên đã đến nhà của bị cáo Đinh Văn Th để nhờ Th vào rừng tự nhiên cưa xẻ gỗ cho bị cáo thì bị cáo Th đồng ý. Đến khoảng 12 giờ ngày 12/8/2021 bị cáo X mang theo rựa, nước uống và đồ ăn qua nhà bị cáo Th để cùng nhau vào rừng khai thác gỗ. Bị cáo Th vác theo máy cưa xích, xăng, nhớt rồi cả hai cùng đi vào khu vực rừng tự nhiên có chức năng phòng hộ tại khoảnh 2, tiểu khu 733 thuộc địa phận thôn 3, xã Trà Đ, huyện Bắc Trà My và khai thác 01 cây gỗ Trám hồng là gỗ thuộc nhóm VI trong nhóm loài thực vật thông thường với tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là $3,871\text{m}^3$ và 01 cây gỗ Bời lời giấy là gỗ thuộc nhóm V trong nhóm loài thực vật thông thường với tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là $5,419\text{m}^3$. Như vậy, bị cáo Hồ Văn X và Đinh Văn Th đã tham gia khai thác tổng cộng 02 cây gỗ với tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại $9,290\text{m}^3$

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hồ Văn X, Đinh Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm d khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 09/CT – VKSBTM-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất vụ án, mức độ, vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: rừng là yếu tố quan trọng nhất của sinh quyển và có ý nghĩa lớn trong sự phát triển kinh tế - xã hội, sinh thái và môi trường của một quốc gia. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự ổn định và bền vững của

môi trường sinh thái. Các bị cáo có đầy đủ năng lực và điều kiện để nhận thức được việc khai thác gỗ không giấy tờ hợp pháp theo quy định là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Đặc biệt, trong thời gian gần đây, trên địa bàn huyện Bắc Trà My nói riêng, tỉnh Quảng Nam nói chung các hành vi khai thác, đốt phá rừng trái phép diễn ra hết sức phức tạp, gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng và môi trường. Đây là vấn nạn mà Nhà nước ta và xã hội đang rất quan tâm. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo Hồ Văn X là người cần gỗ về làm nhà nên đã nảy sinh ý định khai thác gỗ trong rừng tự nhiên nhưng bị cáo không biết mua xẻ gỗ nên bị cáo đã đến nhà bị cáo Đinh Văn Th để thuê bị cáo Th khai thác gỗ cho mình. Bị cáo Đinh Văn Th vẫn biết việc khai thác gỗ không được sự cấp phép của các cơ quan chức năng là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi bị cáo đã đồng ý và trực tiếp cùng bị cáo X lên rừng tự nhiên để mua hạ gỗ trái phép với mục đích để lấy tiền công. Vì vậy, trong vụ án này các bị cáo là đồng phạm có vai trò ngang nhau nên phải chịu mức hình phạt ngang nhau.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương, là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo về việc áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là chưa đủ răn đe, phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam cho rằng cây gỗ Trám hồng và cây gỗ Bời lời giấy các bị cáo đã mua hạ nhưng chưa lấy được, số gỗ hiện nay đã thu hồi trả lại cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My để bán nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật nên không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số gỗ còn lại tại hiện trường, cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đã trả lại cho chủ quản lý hợp pháp là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 con rựa có đặc điểm phần cán bằng gỗ dài 24cm, đường kính 2,5 cm và phần lưỡi bằng kim loại (có mũi cong) dài 30 cm, nơi rộng nhất của lưỡi 5 cm. Phần nối giữa phần cán và phần lưỡi được buộc bằng dây su màu đen và 01

máy cưa xích nhãn hiệu Stihl MS-381, bao gồm xích cưa và lam cưa loại 80cm (đã được tháo rời), đã qua sử dụng. Đây là công cụ thực hiện hành vi tội phạm nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo đều là người đồng bào, sinh sống tại khu vực đặc biệt khó khăn, là diện hộ nghèo tại địa phương, các bị cáo có đơn xin miễn toàn bộ án phí hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn X, Đinh Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Xử phạt Hồ Văn X 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt Đinh Văn Th 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 con rựa có đặc điểm phần cán bằng gỗ dài 24cm, đường kính 2,5 cm và phần lưỡi bằng kim loại (có mũi cong) dài 30 cm, nơi rộng nhất của lưỡi 5 cm. Phần nối giữa phần cán và phần lưỡi được buộc bằng dây su màu đen và 01 máy cưa xích nhãn hiệu Stihl MS-381, bao gồm xích cưa và lam cưa loại 80cm (đã được tháo rời), đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 21/02/2022).

Về án phí Hình sự sơ thẩm: áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/8/2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tuấn Sơn Nguyễn Văn Nam

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

